

Trung Quốc tiếp nhận vốn nước ngoài như thế nào

Hai trụ cột của một chế độ

national treatment

Đối xử quốc gia

Điều kiện, tiêu chuẩn và bảo hộ pháp lý ngang bằng doanh nghiệp Trung Quốc ở giai đoạn trước đầu tư

Negative List

Danh mục hạn chế

Danh mục ngoại lệ khép kín — **29 mục** trong phiên bản 2024

Căn cứ

Luật Đầu tư nước ngoài của CHND Trung Hoa (FIL), có hiệu lực từ **01.01.2020**

SAMR đối chiếu trước khi cấp giấy phép kinh doanh

Cấm và hạn chế — hai cánh cửa khác nhau

prohibited

Cấm — cửa đóng

- × Không cho phép vốn nước ngoài
- × Kết quả: từ chối đăng ký

restricted

Hạn chế — cửa hé mở

Có thể gia nhập với điều kiện:

- ✓ Tỷ lệ sở hữu của phía Trung Quốc
- ✓ Bắt buộc hình thức liên doanh (JV)
- ✓ Người đại diện theo pháp luật là công dân Trung Quốc

Không phải «hoàn toàn không được», mà «không được nếu chưa đáp ứng điều kiện»

Cấm hoàn toàn: phần lỗi bất biến của danh mục



Công nghiệp quốc phòng

quyền kiểm soát chủ quyền của nhà nước



Đất hiếm và vật liệu phóng xạ

thăm dò, khai thác, tuyển quặng



Bưu chính và chuyển phát nhanh nội địa

hạ tầng có tầm quan trọng quốc gia



Thuốc lá

bán buôn và bán lẻ



Truyền thông trực tuyến, lưu trữ nội dung âm thanh và video, hãng thông tấn

kiểm soát nội dung



Giáo dục phổ thông bắt buộc, lớp 1–9

và phần biên tập của hoạt động xuất bản

Lưu ý

Lách qua cấu trúc VIE dễ bị tổn thương về pháp lý khi thực tiễn quản lý thay đổi

Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: thí điểm tại bốn khu vực

📍 Bắc Kinh

📍 Thượng Hải

📍 Thâm Quyển

📍 Hải Nam

Ngoài thí điểm

Trần sở hữu nước ngoài — **50%**

Trong thí điểm

Giới hạn tỷ lệ sở hữu **đã được dỡ bỏ**

Điều kiện: đăng ký và máy chủ đặt trong khu vực

Dịch vụ: điện toán đám mây, xử lý dữ liệu, trung tâm dữ liệu (IDC), CDN, kho ứng dụng

13 doanh nghiệp đầu tiên được chấp thuận

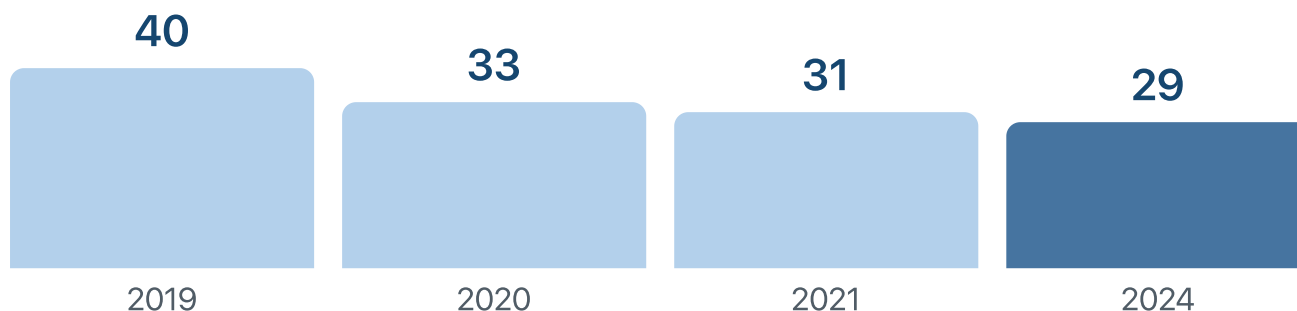
hơn 2.400 doanh nghiệp có vốn nước ngoài trong ngành

+30% trong một năm (tính đến cuối tháng 2/2025)

Thông báo số 107 của MIIT ngày 10.04.2024

Lệnh cấm thu hẹp, ưu đãi mở rộng

Danh mục hạn chế, số mục



01.11.2024 — phiên bản 2024 có hiệu lực (Lệnh số 23-2024 của NDRC và MOFCOM ngày 06.09.2024): ngành chế biến chế tạo được mở hoàn toàn

Danh mục ngành khuyến khích

+205

mục mới trong phiên bản có hiệu lực từ **01.02.2026** — sản xuất tiên tiến, công nghệ cao

53.782 doanh nghiệp FDI mới trong 10 tháng năm 2025, **+14,7%**

Năm bước trước khi đăng ký

1 Xác định ngành nghề kinh doanh

Cách diễn đạt trong điều lệ, không phải mô tả chung về hoạt động kinh doanh

2 Đối chiếu với phiên bản hiện hành

Chỉ danh mục 2024, 29 mục. Các phiên bản 2020–2021 sẽ dẫn đến một đối tác không cần thiết

3 Xác định loại

Cấm — dự án không khả thi. Hạn chế — bài toán về cấu trúc

4 Kiểm tra địa bàn

Các khu thương mại tự do và Cảng thương mại tự do Hải Nam áp dụng danh mục rút gọn: điều bị đóng trên cả nước có thể được mở trong khu

5 Tính toán quyền kiểm soát, không phải tỷ lệ phần trăm

Trần sở hữu quyết định ai là người đưa ra các quyết định then chốt

Điều được mở trong khu thí điểm **không tự động được mở** trên cả nước

Danh mục riêng của Hải Nam cho thương mại dịch vụ xuyên biên giới — 70 biện pháp đặc biệt trong 11 lĩnh vực, từ 26.08.2021

CONTACTS

VITA LIBERTA LIMITED

www.vitaliberta.hk

Office room 68, 7/F, Woon Lee Commercial Building, 7 Austin Ave, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong

+852 6841 6177



legal@vitaliberta.com



Hangzhou office (China):

Room 815, Building 3, Zhonghao Wangjiang International, No. 332 Wangjiang East Road, Shangcheng District, Hangzhou City

Direct line:

+86 130 7361 7169